

**PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2011/QĐ-UBND

*Kiên Giang, ngày 14 tháng 9 năm 2011***QUYẾT ĐỊNH****Về ban hành chế độ phụ cấp đối với các chức danh của Ban bảo vệ dân phố  
ở phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về bảo vệ dân phố;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 02/2007/TTLT-BCA-BLĐT BXH-BTC ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về bảo vệ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2011/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa VIII, kỳ họp thứ hai về ban hành chế độ phụ cấp đối với bảo vệ dân phố ở phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giải thể tổ chức Ban bảo vệ dân phố ở khu phố (thuộc phường), Ban bảo vệ an ninh trật tự ở khu phố, khu vực, khóm (thuộc thị trấn) và thành lập Ban bảo vệ dân phố ở phường, thị trấn; Tổ bảo vệ dân phố, khu vực, khóm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 308/TTr-STC ngày 08 tháng 8 năm 2011 về ban hành chế độ phụ cấp đối với bảo vệ dân phố ở phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành mức phụ cấp đối với các chức danh của Ban bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang như sau:

1. Lực lượng Ban bảo vệ dân phố ở phường, thị trấn được thành lập theo Quyết định số 386/QĐ-UBND được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng hệ số theo mức lương tối thiểu chung như sau:

a) Ở phường, thị trấn:

- Trưởng Ban bảo vệ dân phố: 0,75;
- Phó Trưởng Ban bảo vệ dân phố: 0,65.

b) Ở khu phố:

- Tổ trưởng (Ủy viên của Ban): 0,45;
- Phó Tổ trưởng: 0,40;
- Tổ viên: 0,35.

c) Trường hợp chức danh của Ban bảo vệ dân phố giữ nhiều chức danh khác nhau thì phụ cấp sẽ hưởng theo chức danh cao nhất.

2. Nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban bảo vệ dân phố:

- Bố trí trong dự toán ngân sách phường, thị trấn được giao hàng năm;
- Quỹ Quốc phòng - An ninh ở xã, phường, thị trấn theo quy định;
- Đóng góp ủng hộ của các tổ chức, cá nhân theo quy định.

**Điều 2.** Giao trách nhiệm cho Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện chế độ phụ cấp đối với lực lượng Bảo vệ dân phố theo đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, thị trấn cùng các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành quy định mức phụ cấp hàng tháng cho từng chức danh Ban bảo vệ dân phố phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Thi**